

Số 272/QĐ-TLĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra
Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa XII

BAN CHẤP HÀNH TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khoá XII;
- Xét đề nghị của Đoàn Chủ tịch và Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khoá XII.

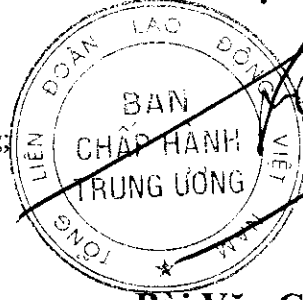
Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn và Công đoàn các cấp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ủy viên BCH TLĐ;
- Ủy viên UBKT TLĐ;
- LĐLĐ tỉnh, TP, CĐ ngành TW và tương đương;
- UBKT LĐLĐ tỉnh, TP, CĐ ngành TW và tương đương;
- Lưu VT và UBKT TLĐ.

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH



Bùi Văn Cường

QUY CHẾ

LÀM VIỆC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM KHÓA XII

**(Ban hành kèm theo Quyết định số 272/QĐ-TLĐ
ngày 11 tháng 02 năm 2019 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn
Lao động Việt Nam khóa XII)**

Chương I

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA, ỦY VIÊN ỦY BAN KIỂM TRA TỔNG LIÊN ĐOÀN

Điều 1. Chức năng của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam là cơ quan kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam mà trực tiếp, thường xuyên là của Đoàn Chủ tịch, Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thực hiện quyền hạn và trách nhiệm trong kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Điều 2. Quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn

1. Khi tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát, Ủy ban Kiểm tra được chủ động về kế hoạch, nội dung, thời gian, thành phần đoàn kiểm tra, giám sát, đối tượng và hình thức kiểm tra, giám sát, kết luận kiểm tra, kết quả giám sát và kiến nghị các vấn đề liên quan đến cuộc kiểm tra, giám sát (kể cả kiến nghị về hình thức xử lý kỷ luật nếu có), nhưng phải tuân theo các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

2. Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát có quyền yêu cầu tổ chức công đoàn và đoàn viên báo cáo tình hình, cung cấp tài liệu về các nội dung có liên quan.

3. Thông qua kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát, Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn có quyền đề xuất việc khen thưởng, kỷ luật theo quy định.

4. Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn được sử dụng con dấu riêng của Ủy ban Kiểm tra theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Điều 3. Trách nhiệm của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn:

1. Tham mưu, giúp Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch về công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, công tác phòng chống tham nhũng và thi hành kỷ luật trong hệ thống tổ chức công đoàn.

1. Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ và hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý kỷ luật theo quy định tại Điều 29 Luật Công đoàn năm 2012, Điều 30 Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định khác có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

2. Trong quá trình kiểm tra nếu phát hiện có những văn bản, quyết định hoặc hành vi trái với Điều lệ Công đoàn Việt Nam, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của Tổng Liên đoàn, cương lĩnh, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đang hoặc sẽ gây hậu quả nghiêm trọng, Ủy ban Kiểm tra có trách nhiệm báo cáo ngay với Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn để có biện pháp giải quyết kịp thời. Kiến nghị, đề xuất Đoàn Chủ tịch hoặc cơ quan có thẩm quyền thi hành kỷ luật theo quy định.

Điều 4. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát

Các tổ chức, cá nhân liên quan trong hệ thống công đoàn có trách nhiệm báo cáo, giải trình, cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát và trả lời những vấn đề do đoàn kiểm tra, giám sát nêu ra; thực hiện đầy đủ, kịp thời các quyết định, thông báo, kết luận, kiến nghị của Ủy ban Kiểm tra, của Đoàn kiểm tra.

Điều 5. Văn phòng Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn

Văn phòng Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn là cơ quan giúp việc của Ủy ban Kiểm tra, gồm: Chủ nhiệm, các Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra và cán bộ chuyên trách công tác tại Văn phòng Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn; giúp Ủy ban Kiểm tra thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Điều 6. Quyền hạn và trách nhiệm của Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn

1. Tham gia các hoạt động của Ủy ban Kiểm tra; thực hiện một số mặt công tác hoặc được phân công phụ trách lĩnh vực, địa bàn theo sự phân công của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn; được cung cấp thông tin, tài liệu về lĩnh vực hoạt động của Ủy ban Kiểm tra; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn (không phải là ủy viên Ban Chấp hành) được mời và có trách nhiệm tham dự các hội nghị Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn (ngoại trừ những nội dung riêng của Ban Chấp hành), dự Đại

hội, hội nghị đại biểu Công đoàn Việt Nam, được hưởng chế độ theo quy định của Tổng Liên đoàn;

2. Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong công đoàn; chủ động nắm tình hình, phát hiện, đề xuất biện pháp giải quyết những vấn đề quan trọng thuộc phạm vi phụ trách.

3. Được người có thẩm quyền cử đến các cấp công đoàn để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, dự các cuộc họp bàn về công tác kiểm tra, giám sát hoặc những công việc liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát ở công đoàn cùng cấp và cấp dưới theo sự phân công phụ trách, theo dõi giám sát của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn;

4. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra công tác tại các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành trung ương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn, tại các ban của Tổng Liên đoàn hoặc cơ quan khác phụ trách một số mặt công tác do Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn phân công; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và thông tin, báo cáo những vấn đề phát sinh đột xuất ở địa phương, ngành, Tổng Công ty, đơn vị có liên quan tới nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát với Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn;

5. Khi cần thiết, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra được điều động để tham gia các cuộc kiểm tra, giám sát (sau khi đã thống nhất với cơ quan quản lý) hoặc được Chủ nhiệm ủy quyền chủ trì tổ chức kiểm tra, giám sát hoặc giải quyết những công việc cụ thể của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn.

6. Giữ mối liên hệ với đơn vị, ủy ban kiểm tra, ban chấp hành công đoàn trong phạm vi phụ trách – phối hợp với các thành viên khác của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

5. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn về những công việc được phân công phụ trách.

Điều 7. Quyền hạn và trách nhiệm của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch và Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn về mọi hoạt động của Ủy ban Kiểm tra, thay mặt Ủy ban Kiểm tra tổ chức chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ủy ban Kiểm tra;

2. Triệu tập, chủ trì các Hội nghị Ủy ban Kiểm tra và báo cáo hoạt động, đề xuất chương trình hoạt động kiểm tra với Đoàn Chủ tịch và Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn;

3. Trực tiếp phụ trách một số công việc cụ thể của Ủy ban Kiểm tra theo nghị quyết phân công của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn;

4. Lãnh đạo và tổ chức các hoạt động của Văn phòng Ủy ban Kiểm tra theo chế độ Thủ trưởng; quản lý cán bộ chuyên trách của Ủy ban Kiểm tra theo phân cấp quản lý cán bộ của Tổng Liên đoàn;

5. Trực tiếp chủ trì các cuộc kết luận kiểm tra, giám sát về chấp hành Điều lệ, tài chính, dấu hiệu vi phạm và các cuộc kiểm tra khác (tùy theo tính chất vụ việc);

6. Ký các văn bản của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn và những văn bản được Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn ủy quyền theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn;

7. Xem xét xử lý kỷ luật cán bộ, đoàn viên theo phân cấp của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

Điều 8. Quyền hạn và trách nhiệm của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn

Ngoài việc thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra là người giúp Chủ nhiệm, được phân công phụ trách một số mặt công tác của Ủy ban Kiểm tra; giải quyết những công việc thuộc thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước Chủ nhiệm về những nội dung đã giải quyết; thay mặt Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra giải quyết các công việc khi Chủ nhiệm ủy quyền; được ký một số văn bản theo phân công.

Chương II

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA TỔNG LIÊN ĐOÀN

Điều 9. Nguyên tắc, chế độ làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn

1. Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

2. Tại hội nghị của Ủy ban Kiểm tra, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra được dân chủ thảo luận và quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra. Quyết định của Ủy ban Kiểm tra thực hiện theo nguyên tắc đa số, những ý kiến bảo lưu được ghi nhận, báo cáo với Đoàn Chủ tịch hoặc Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn và thực hiện theo quyết định đã được đa số thông qua;

3. Hội nghị thường kỳ của Ủy ban Kiểm tra được tổ chức mỗi quý một lần (bao gồm hai cuộc theo hội nghị thường kỳ của Ban Chấp hành Tổng Liên, hai cuộc còn lại tổ chức vào cuối quý 1 và quý 3 trong năm) và khi cần thiết có thể tổ chức Hội nghị bất thường. Hội nghị Ủy ban Kiểm tra được tiến hành khi có ít nhất hai phần ba (2/3) số Ủy viên Ủy ban Kiểm tra có mặt; các kết luận, quyết định của Ủy ban Kiểm tra phải được trên 50% số Ủy viên Ủy ban Kiểm tra có mặt tán thành;

4. Hội nghị Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn có nhiệm vụ:

a) Thảo luận báo cáo, chương trình hoạt động của Ủy ban Kiểm tra để trình Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn;

b) Thảo luận những vấn đề về tổ chức, nhân sự thuộc phạm vi thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra; kiến nghị, đề xuất với Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn những vấn đề có liên quan đến công tác tổ chức, cán bộ, nhiệm vụ, quyền hạn, chính sách, mối quan hệ của Ủy ban Kiểm tra;

c) Thảo luận theo nội dung chuyên đề; thảo luận, quyết định những ý kiến khác nhau (nếu có) của kết luận kiểm tra;

d) Đánh giá kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát trong thời gian qua và xem xét xử lý kỷ luật (nếu có).

5. Giữa hai kỳ họp Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn, Ủy ban Kiểm tra giao cho Chủ nhiệm, các Phó Chủ nhiệm (được phân công hoặc ủy quyền) tổ chức chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện các nội dung công việc đã được tập thể Ủy ban Kiểm tra kết luận, quyết định; ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra.

Điều 10. Chế độ báo cáo

1. Chủ nhiệm hoặc người được Chủ nhiệm ủy quyền có trách nhiệm thay mặt Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn báo cáo công tác và đề xuất nội dung, chương trình công tác của Ủy ban Kiểm tra với Ban Chấp hành trong các hội nghị thường kỳ của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn;

2. Báo cáo và các văn bản có nội dung hướng dẫn, chỉ đạo do Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn ban hành được gửi tới các Ủy viên Ủy ban Kiểm tra và Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn; Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn Ngành trung ương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn;

3. Kết luận kiểm tra cùng cấp và cấp dưới của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn được thông báo tại kỳ họp gần nhất của Ủy ban Kiểm tra;

4. Các văn bản dự thảo thuộc nội dung hội nghị của Ủy ban Kiểm tra được gửi tới các Ủy viên Ủy ban Kiểm tra trước khi họp ít nhất 05 ngày.

5. Định kỳ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra có trách nhiệm báo cáo kết quả việc thực hiện nội dung nhiệm vụ, công tác được phân công. Khi nhận được các văn bản xin ý kiến, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra có trách nhiệm đóng góp ý kiến và thể hiện quan điểm đồng ý hoặc không đồng ý trong văn bản, gửi lại đúng thời hạn yêu cầu. Trường hợp Ủy viên Ủy ban Kiểm tra không tham dự các cuộc họp, hội nghị Ủy ban kiểm tra (kể cả hội nghị Ban Chấp hành) phải báo cáo, xin phép Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra hoặc người chủ trì hội nghị.

Ngoài các quy định nêu trên, tùy theo yêu cầu nhiệm vụ, công tác theo quy định, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn quyết định việc gửi văn bản, kết luận của Ủy ban Kiểm tra đến các cá nhân và tổ chức khác.

Điều 11. Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn với Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn

1. Ủy ban Kiểm tra chịu sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết và các quy định của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về công tác tổ chức, cán bộ và chương trình công tác kiểm tra, giám sát. Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn giao cho Đoàn Chủ tịch chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành.

2. Ban Chấp hành quyết định nhân sự Ủy ban Kiểm tra; ban hành nghị quyết về công tác kiểm tra, giám sát và cụ thể hóa những quy định về tổ chức, quyền hạn, nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; thông qua Quy chế làm việc, Chương trình công tác toàn khóa của Ủy ban Kiểm tra; thông qua báo cáo và chương trình công tác hàng năm của Ủy ban Kiểm tra trong các hội nghị thường kỳ của Ban Chấp hành;

3. Ủy ban Kiểm tra, Đoàn Kiểm tra Tổng Liên đoàn chịu trách nhiệm về kết luận kiểm tra, báo cáo giám sát của mình theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Tổng Liên đoàn; trường hợp kiểm tra, giám sát, kết luận không phát hiện ra khuyết điểm, vi phạm nhưng sau đó có Đoàn kiểm tra, thanh tra, giám sát khác chỉ ra các vi phạm, khuyết điểm theo nội dung đoàn đã kiểm tra thì Đoàn kiểm tra và cá nhân Trưởng đoàn kiểm tra phải chịu trách nhiệm trước Ủy ban kiểm tra, Ban Chấp hành theo quy định pháp luật.

Điều 12. Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn với Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn

1. Ủy ban Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định.

2. Đại diện Ủy ban Kiểm tra được mời dự các hội nghị của Đoàn Chủ tịch có nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát; đề xuất Đoàn Chủ tịch xem xét xử lý kỷ luật theo thẩm quyền Đoàn Chủ tịch.

3. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, những kiến nghị của Ủy ban Kiểm tra với Đoàn Chủ tịch nếu không được giải quyết thì Ủy ban Kiểm tra có quyền báo cáo Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn trong hội nghị gần nhất.

4. Báo cáo xin ý kiến về xử lý kỷ luật theo thẩm quyền của Đoàn Chủ tịch đối với tổ chức, cán bộ, đoàn viên công đoàn vi phạm phải xử lý kỷ luật.

Điều 13. Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn với các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn

1. Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn với các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn là quan hệ phối hợp công tác để thực hiện nhiệm vụ mà nội dung có liên quan đến chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của ban, đơn vị.

2. Khi Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn tiến hành các cuộc kiểm tra, giám sát theo yêu cầu của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, các ban, đơn vị có trách nhiệm thực hiện theo yêu cầu do đoàn kiểm tra, giám sát nêu ra.

3. Đối với việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, nếu nội dung có liên quan đến nhiệm vụ của ban, đơn vị nào thì ban, đơn vị đó có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Kiểm tra nghiên cứu giúp Đoàn Chủ tịch giải quyết và tham gia giải quyết.

4. Khi cần thiết, Ủy ban Kiểm tra được mời một số cán bộ nghiệp vụ thuộc các ban, đơn vị tham gia Đoàn kiểm tra.

Điều 14. Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn với Công đoàn cấp dưới

1. Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn có quyền tham gia với Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn Ngành trung ương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn trong việc kiện toàn tổ chức, chuẩn bị nhân sự Ủy ban Kiểm tra, việc khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ kiểm tra;

2. Công đoàn cấp dưới chịu sự kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

3. Công đoàn cấp dưới có trách nhiệm thực hiện các quyết định, kết luận, kiến nghị của Đoàn kiểm tra, của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn; trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì báo cáo với Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn xem xét, giải quyết.

Điều 15. Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn với Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp dưới

1. Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát ủy ban kiểm tra công đoàn cấp dưới thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra. Kiến nghị giải quyết các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp dưới khi bị xâm phạm.

2. Giải quyết các kiến nghị của Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp dưới thuộc thẩm quyền theo quy định;

3. Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp dưới chịu sự kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn, đồng thời thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo với Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn theo quy định.

Điều 16. Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn với các cơ quan của Đảng, cơ quan chức năng Nhà nước và các tổ chức khác có liên quan

Mối quan hệ giữa Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn với các cơ quan của Đảng, cơ quan chức năng Nhà nước và các tổ chức khác có liên quan thực hiện theo sự ủy quyền của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành.
2. Đoàn Chủ tịch, Ủy ban Kiểm tra Tổng Liên đoàn, các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn và công đoàn các cấp có trách nhiệm nghiêm túc thực hiện quy chế này.
3. Công đoàn các cấp căn cứ vào quy chế này để xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp mình.

Điều 18. Sửa đổi, bổ sung quy chế

Việc sửa đổi, bổ sung quy chế này do Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn xem xét, quyết định.

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH



Bùi Văn Cường